TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LỤC NGẠN
TỈNH BẮC GIANG

Số: 31/2018/QĐST-HNGĐ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tư Do - Hanh Phúc

Lục Ngạn, ngày 07 tháng 02 năm 2018.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 07/2018/TLST/ HNGĐ ngày 10 tháng 01 năm 2018, giữa:

* Nguyên đơn: Chị **Lại Thị B** – Sinh năm 1993.

Nơi ĐKHKTT: Thôn T, xã P, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang.

Địa chỉ: Thôn V, xã G, huyện Sơn Động, tỉnh Bắc Giang.

* Bị đơn: Anh **Tơ Văn T** – Sinh năm 1992.

Địa chỉ: Thôn T, xã P, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang **.**

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào các Điều 55; 81; 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 01 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 01 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1.Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lại Thị B và anh Tơ Văn T.

2. Sự thoả thuận các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Lại Thị B và anh Tơ Văn T đều thoả thuận thống nhất thuận tình ly hôn.

- ***Về quan hệ con chung***: Chị Lại Thị B và anh Tơ Văn T thỏa thuận:

Chị Lại Thị B nuôi dưỡng con chung là Tơ Thị Tâm L, sinh ngày 17/12/2013, anh Tơ Văn T nuôi dưỡng con chung Tơ Văn H, sinh ngày 15/3/2016. Không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung. Sau khi ly hôn anh T, chị B có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, công nợ chung: Chị Lại Thị B và anh Tơ Văn T đều xác định vợ chồng có tài sản chung, có liên quan vay nợ chung nhưng đề nghị tự thoả

thuận nên không đề nghị Tòa án giải quyết. Vì vậy Tòa án không đặt ra xem xét giải quyết.

*** Án phí**: Áp dụng Điều 147 Bộ luật TTDS, Điều 24, Điều 26; Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chị Lại Thị B phải chịu 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Khoản tiền tạm nộp dự phí 300.000 đồng tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Lục Ngạn theo biên lai thu số **AA/2016/0003200** ngày 10/01/2018 của chị Lại Thị B được trừ vào án phí, chị B được nhận lại 150.000đồng tiền tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *VKSND Lục Ngạn;*
- *TAND tỉnh Bắc Giang;*
- *Chi cục THADS Lục Ngạn;*
- *Các đương sự;*
- *UBND xã G, huyện Sơn Động;*
- *Lưu h/s.*

THẨM PHÁN

Lương Thị Ngọc Hà